

THÔNG BÁO
Biểu chi phí đền bù cơ hội

Kính gửi: Các đơn vị trên toàn hệ thống

Khôi Vận hành thông báo Chi phí đền bù cơ hội đối với các Hợp đồng nguồn vốn của Công ty CP Chứng khoán Dầu khí (PSI) như sau:

Thời gian áp dụng : Từ ngày 01/03/2021

Biểu chi phí cơ hội:

- Biểu FLEXI : Phụ lục 01 (A-Trong hạn và B-Thanh lý trước hạn)
- Biểu PRO : Phụ lục 02 (X-Trong hạn và Y-Thanh lý trước hạn)

Chi phí xúc tiến : 1%/năm

Hợp đồng nguồn vốn bao gồm:

- Hợp đồng Dịch vụ môi giới chứng khoán
- Hợp đồng Quản lý tiền tài khoản chứng khoán (P-Money).

Trân trọng thông báo./.

GIÁM ĐỐC KHÔI VẬN HÀNH



Nguyễn Mạnh Cường

PHỤ LỤC 01: FLEXI

BIỂU A – TRONG HẠN

Kỳ hạn	Cá nhân				Tổ chức
	Từ 50 triệu đến dưới 1 tỷ		Từ 1 tỷ trở lên		Từ 1 tỷ trở lên
	Gross	Net (đã làm tròn)	Gross	Net (đã làm tròn)	Gross/Net (đã làm tròn)
7 ngày	2,105%	2,00%	2,632%	2,50%	3,00%
14 ngày	2,632%	2,50%	3,158%	3,00%	3,50%
21 ngày	3,421%	3,25%	3,947%	3,75%	4,25%
1 tháng	5,158%	4,90%	5,684%	5,40%	5,40%
2 tháng	5,684%	5,40%	6,211%	5,90%	5,90%
3 tháng	6,211%	<u>5,90%</u>	6,737%	<u>6,40%</u>	<u>6,40%</u>
6 tháng	6,842%	<u>6,50%</u>	7,368%	<u>7,00%</u>	<u>7,00%</u>
9 tháng	7,474%	7,10%	8,000%	7,60%	7,60%
12 tháng	7,895%	<u>7,50%</u>	8,421%	<u>8,00%</u>	<u>8,00%</u>

Ghi chú:

- Mức gross là mức chi phí PSI chi trả cho khách hàng;
- Mức net là mức chi phí thực tế khách hàng nhận được sau khi trừ thuế, phí liên quan.

BIỂU B – THANH LÝ TRƯỚC HẠN

Thời gian thực tế	Cá nhân		Tổ chức
	Gross	Net (đã làm tròn)	Gross/Net (đã làm tròn)
Dưới 7 ngày	0,526%	0,50%	0,50%
Từ 7 ngày đến dưới 14 ngày	0,526%	0,50%	0,50%
Từ 14 ngày đến dưới 21 ngày	0,526%	0,50%	0,50%
Từ 21 ngày đến dưới 30 ngày	0,526%	0,50%	0,50%
Từ 30 ngày đến dưới 60 ngày	2,105%	2,00%	2,00%
Từ 60 ngày đến dưới 90 ngày	2,632%	2,50%	2,50%
Từ 90 ngày đến dưới 180 ngày	3,684%	3,50%	3,50%
Từ 180 ngày đến dưới 270 ngày	4,211%	4,00%	4,00%
Từ 270 ngày trở lên	4,737%	4,50%	4,50%

Ghi chú:

- Đây là mức chi phí PSI chi trả trên phần giá trị khách hàng rút trước hạn. Phần giá trị đúng hạn còn lại vẫn được áp dụng theo Biểu A- Trong hạn.
- Khi khách hàng thanh lý trước hạn, biểu chi phí đền bù cơ hội được áp dụng là biểu có hiệu lực tại ngày khách hàng ký hợp đồng.

PHỤ LỤC 02: PRO

BIỂU X – TRONG HẠN

Kỳ hạn	Cá nhân		Tổ chức
	Từ 500 triệu trở lên		Từ 500 triệu trở lên
	Gross	Net (đã làm tròn)	Gross/Net (đã làm tròn)
6 tháng	8,42%	8,00%	8,00%
9 tháng	8,66%	8,20%	8,20%
12 tháng	8,97%	8,50%	8,50%

Ghi chú:

- Mức gross là mức chi phí PSI chi trả cho khách hàng;
- Mức net là mức chi phí thực tế khách hàng nhận được sau khi trừ thuế, phí liên quan.

BIỂU Y – THANH LÝ TRƯỚC HẠN

Thời gian thực tế	Cá nhân		Tổ chức
	Từ 500 triệu trở lên		Từ 500 triệu trở lên
	Gross	Net (đã làm tròn)	Gross/Net (đã làm tròn)
Dưới 6 tháng	Không thanh lý trước hạn		
Từ 6 tháng đến dưới 9 tháng	6,842%	6,50%	6,50%
Từ 9 tháng đến dưới 12 tháng	7,474%	7,10%	7,10%

Ghi chú:

- Khách hàng không được thanh lý một phần hoặc toàn bộ HDNV trước thời hạn 6 tháng.
- Đây là mức chi phí PSI chi trả trên phần giá trị khách hàng rút trước hạn. Phần giá trị đúng hạn còn lại vẫn được áp dụng theo Biểu X - Trong hạn.
- Khi khách hàng thanh lý trước hạn, biểu chi phí đền bù cơ hội được áp dụng là biểu có hiệu lực tại ngày khách hàng ký hợp đồng.